

Số: 39/2023/QĐST-DS

Ninh Hòa, ngày 12 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 114/2022/TLST-DSST ngày 03 tháng 6 năm 2022 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Trần Anh T, sinh năm 1957

Nơi cư trú: Thôn ĐC 2, xã NH, thị xã NH, tỉnh KH.

* *Bị đơn*: Bà Phan Thị Đan T1, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Thôn ĐC 2, xã NP, thị xã NH, tỉnh KH.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1965

Nơi cư trú: Thôn ĐC 2, xã NP, thị xã NH, tỉnh KH. Đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị V: Ông Trần Anh T, sinh năm 1957

Nơi cư trú: Thôn ĐC 2, xã NP, thị xã NH, tỉnh KH.

- Ông Hồ Ngọc L, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn ĐC 2, xã NP, thị xã NH, tỉnh KH.

- Ông Trần Anh T1, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn ĐC 2, xã NP, thị xã NH, tỉnh KH.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Phan Thị Đan T1 và ông Hồ Ngọc L phải tháo dỡ toàn bộ bộ công

trình, vật kiến trúc xây dựng trái phép trên thửa đất 631, tờ bản đồ số 11 địa chính xã Ninh Phụng (gồm: diện tích nhà 57,6m², diện tích mái che 15,0m² - ký hiệu g2 và mái che trên Mảnh trích đo địa chính số 123/2023) và trả lại diện tích đất lấn chiếm cho ông Trần Anh T và bà Nguyễn Thị V, thời gian tháo dỡ và trả lại đất lấn chiếm là ngày 15/10/2023.

2.2. Về án phí: Ông Trần Anh T và bà Phan Thị Đan T1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông Trần Anh T và bà Phan Thị Đan T1 thỏa thuận ông Trần Anh T nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Ông Trần Anh T là người cao tuổi nên miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 đối với số tiền án phí mà ông phải nộp. Ông Trần Anh T phải nộp 150.000 đồng tiền án phí đối với nghĩa vụ nộp án phí của bà Phan Thị Đan Thao theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KH;
- VKSND thị xã NH;
- Chi cục THADS thị xã NH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Viết Trung